

# ĐẾ THÍCH THIÊN

Biên soạn: HUYỀN THANH

**Thích Thiên**, tên Phạn là **Śakra-devānām-indra**, dịch âm là Thích Ca Đề Hoàn Nhân Đà La, dịch ý là **Năng Thiên Đế**. Lược xưng là Thích Đề Hoàn Nhân, Thích Ca Đề Bà.

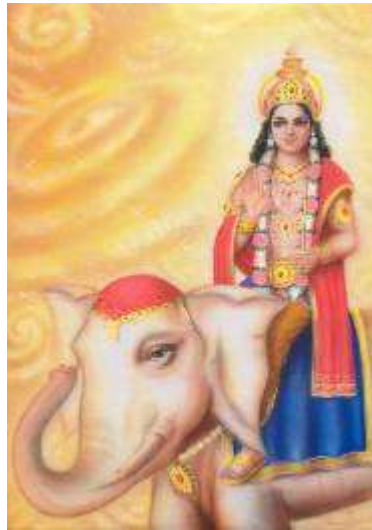
Trong Phạn Ngữ **Śakra** có ý là **Năng Cấu** (hay làm cho giàu có, hay làm cho đầy đủ), **có năng lực**.

**Deva** có ý là Thiên Nhân, Thần Minh

**Indra** có ý là vị vua, người chinh phục, bậc tối thắng

Như vậy ý nghĩa của danh xưng **Śakra-devānām-indra** là “**Năng Cấu** là vị chủ tể của chư Thần trong Thiên Giới”

Khi dịch tại Trung Quốc, vì thuận theo Hán Ngữ nên **Śakra-devānām-indra** được dịch là **Đế Thích Thiên**. Lại xưng là **Đế Thích** (Śakra), **Thích Thiên**, **Thiên Đế**, **Thiên Đế Thích** và còn có tên gọi riêng là **Nhân Đà La** (Indra), **Kiều Thi Ca** (Kausika), **Sa Bà Bà**, **Thiên Nhân** (Sahasra-netra), **Xả Chi Bát Đế** (Śacī-pati)...



Nguyên **Indra** là vị Thần của Ấn Độ Giáo, là **Thần Lôì Vũ** (hay **Thần Lôì Điển**) có địa vị tối cao trong các chư Thần, ngồi trên con voi trắng ba đầu sáu ngà (Airavata), vung múa chày Kim Cương ngăn trị loài Ma ác và đấu tranh với hàng **A Tu La** (Asura) nên còn được xem là vị Thần chiến tranh

Do Indra có bàn tay cầm chày Kim Cương nên được xưng gọi là **Kim Cương Thủ** (Vajra-hasta, hay Vajra-pāṇi)





Trong tín ngưỡng của Ấn Độ thì **Thiên Đế Thích** (Indra) [hoặc **Phong Thiên: Vāyu**], **Nhật Thiên** (Sūrya, hoặc Mithra) và **Hỏa Thiên** (Agni) được hợp xưng là **Phệ Đà Tam Tôn** (Veda-trimurti). Trong đó: Agni cai quản Hạ Giới, Indra (hoặc Vāyu) cai quản không trung, Sūrya cai quản Thiên Giới.

Hệ thống **Phệ Đà** (Veda) ghi nhận Indra là vị Thần quốc gia của Ấn Độ và thống lĩnh chư Thần bảo hộ ở phương Đông. Vợ của Đế Thích là **Indrī**

Trong R̥g-veda có 250 bài Thánh Ca được dành riêng cho Indra





\_Một số Thần Chú tán tụng Đế Thích (Indra-gāyatrī) là:

**.)Om\_ deva-rājāya vidmahe**

**Vajra-hastāya dhīmahe**

**Tanno indrah prachodayāt**

(Om\_ chúng ta hãy suy gẫm về vị vua của chư Thiên cầm nắm sấm sét (vajra) trong bàn tay của mình

Có thể là Đấng Indra truyền cảm hứng, soi sáng tâm trí, nâng cao sự hiểu biết cho chúng tôi)

**.)Om\_ Tat-puruṣa vidmahe**

**Sahasrākṣe dhīmahe**

**Tanno indrah prachodayāt**

(Om\_ chúng ta hãy suy gẫm về đấng Đại Trượng Phu tối thượng có ngàn con mắt  
Có thể là Đấng Indra truyền cảm hứng, soi sáng tâm trí, nâng cao sự hiểu biết cho chúng tôi)

**.)Om\_ devarājāya vidmahe**

**Vajra-hastāya dhīmahe**

**Tannah śakraḥ prachodayāt**

(Om\_ chúng ta hãy suy gẫm về vị vua của chư Thiên cầm nắm sấm sét (vajra) trong bàn tay của mình

Có thể là Đấng Śakra truyền cảm hứng, soi sáng tâm trí, nâng cao sự hiểu biết cho chúng tôi)

**.)Om\_ Sahasra-netrāya vidmahe**

**Vajra-hastāya dhīmahe**

**Thanno indrah prachodayāt**

(Om\_ chúng ta hãy suy gẫm về Đấng Thiên Nhân cầm nắm sấm sét (vajra) trong bàn tay của mình

Có thể là Đấng Indra truyền cảm hứng, soi sáng tâm trí, nâng cao sự hiểu biết cho chúng tôi)

.)Thần Chú quy kính Đế Thích Thiên là:

OM\_ LAṂ INDRĀYA NAMAḤ

[Om kính lễ Đức Đế Thích Thiên với chúng tử LAM (chữ chúng tử như là vị Thần Linh hướng dẫn của Đế Thích Thiên)]

)Thần Chủ căn bản của Đế Thích Thiên là:

OM INDRĀYA VAJRA-HASTĀYA NAMAḤ

Hoặc: OM INDRĀYA NAMAḤ

Sau này khi du nhập vào Phật Giáo thì Indra trở thành vị **Hộ Pháp** (Dharma-pāla) và được xưng là **Đế Thích Thiên**, là một trong 12 vị Trời, Chủ của cõi **Tam Thập Tam Thiên** (Trāyastriṃśa). Cõi này còn có tên là Đạo Lợi Thiên, Đế Thích Thiên, Dạ Xoa Bí Mật Kim Cương Thủ... Đây là tầng Trời thứ hai trong 6 tầng Trời của **Dục Giới** (Kāma dhātu). Đế Thích trấn giữ phương Đông, cư trú tại thành **Thiện Kiến** (Sudṛśa) thuộc cõi **Trời Đạo Lợi** (Trāyastriṃśa) trên đỉnh núi **Tu Di** (Sumeru), 4 phương của đỉnh núi đều có thành quách của 8 Thiên, chính giữa là thành **Thiện Kiến** là nơi cư ngụ của vua Trời Đế Thích, 4 góc của đỉnh núi đều có một ngọn cao 500 Do Tuần có Thần Dạ Xoa tên là **Kim Cương Thủ** (Vajra-pāṇi) cư trú và phòng hộ chư Thiên.

Y theo nhóm **Đại Tỳ Bà Luận** nói: “**Kim Cương Thủ** (Vajra-pāṇi) chẳng phải là Đế Thích mà là một vị **Dạ Xoa** (Yakṣa) trụ ở đỉnh núi Tu Di. Dạ Xoa có rất nhiều, đều có thể xưng là **Kim Cương Thủ** hoặc **Chấp Kim Cương** (Vajra-dhāra). Trong Kinh Luật thời kỳ đầu thì Tôn này là vị Dạ Xoa đặc biệt hộ trì Đức **Thích Tôn**, hoặc xưng là **Kim Cương Lực Sĩ** (Vajra-bala, hay Vajra-pāṇi-balin) là một trong các vị Chấp Kim Cương Thần

Riêng bản thân của Đế Thích thật ra cũng là một vị Dạ Xoa, bởi thế **Luận** đã dẫn “**Đế Thích Vấn Kinh**” nói rằng: “Vị Dục Xoa Thiên này ở trong đêm dài, Tâm ấy chất trực, Phu Nhân của Đế Thích là **Xá Chi** (Śacī) cũng được xưng là Dục Xoa”



Như **Tỳ Bà Sa Luận** nói: “Thiên Đế Thích cũng yêu quý **Thiệt Chi Thanh Y Dục Xoa**.”

Theo truyền thuyết của Phật Giáo thì Đế Thích thuộc tám Bộ Trời Rồng, đặc biệt là vua của chúng **Dục Xoa** (yakṣa)”

Đế Thích Thiên là một trong 8 Thiên, một trong 12 Thiên, một trong 20 Thiên, một trong 28 Bộ của Thiên Thủ Quán Âm



\_Theo sự ghi chép của Kinh Điển thì **Đế Thích** nguyên là vị **Bà La Môn** (Brāhmaṇa) ở nước **Ma Già Đa** (Magadha), tên là **Ma Già**, họ là **Kiêu Thi Ca** (Kauśika), tính ưa thích làm chuyện tốt lành, đối với người xuất gia với kẻ nghèo túng khốn khổ thì đều tùy theo Duyên mà vui vẻ trợ giúp. Ông với 32 người bạn cùng nhau tu Phước Đức. Do khi còn sống 33 người có đầy đủ Phước Đức cực lớn, cho nên sau khi chết đồng sinh lên cõi Trời **Đao Lợi** là tầng trời thứ hai trên đỉnh núi **Tu Di** (Sumeru), trong nhóm đó thì **Ma Già Bà La Môn** được làm **Thiên Chủ**, 32 người bạn thành bậc **Phụ Thần**.

Cõi Trời **Đao Lợi** có 32 cung Trời, **Đế Thích Thiên** trụ tại thành **Thiện Kiến** (hay thành **Hỷ Kiến**) ở trung ương thống lãnh tất cả. Chu vi vây quanh có 32 cung Trời, phân biệt do 32 vị Phụ Thần trấn thủ. Do 33 vị này nên tầng trời ấy có tên gọi là **Tam Thập Tam Thiên** (Trāyastriṃśa)

**Chính Pháp Niệm Xứ kinh**, quyển 25 ghi nhận 33 Thiên là :

- 1) Trụ Thiện Pháp Đường Thiên
- 2) Trụ Phong Thiên
- 3) Trụ Sơn Đỉnh Thiên
- 4) Thiện Kiến Thành Thiên (nơi cư ngụ của Đế Thích)
- 5) Bát Tư Địa Thiên
- 6) Trụ Câu Tra Thiên
- 7) Tạp Điện Thiên
- 8) Trụ Hoan Hỷ Viên Thiên
- 9) Quang Minh Thiên
- 10) Ba Lợi Gia Đa Thọ Viên Thiên
- 11) Hiểm Ngạn Thiên
- 12) Trụ Tạp Hiểm Ngạn Thiên

- 13) Trụ Ma Ni Tạp Thiên
- 14) Du Hành Địa Thiên
- 15) Kim Điện Thiên
- 16) Man Ảnh Xứ Thiên
- 17) Trụ Nhu Nhuyễn Địa Thiên
- 18) Tạp Trang Nghiêm Thiên
- 19) Như Ý Địa Thiên
- 20) Vi Tế Hành Thiên
- 21) Ca Âm Hỷ Lạc Thiên
- 22) Uy Đức Luân Thiên
- 23) Nguyệt Hành Thiên
- 24) Diễm Ma Sa La Thiên
- 25) Tóc Hành Thiên
- 26) Ảnh Chiếu Thiên
- 27) Trí Tuệ Hành Thiên
- 28) Chúng Phần Thiên
- 29) Trụ Luân Thiên
- 30) Thượng Hành Thiên
- 31) Uy Đức Nhan Thiên
- 32) Uy Đức Diễm Luân Thiên
- 33) Thanh Tĩnh Thiên

Cõi Trời Dao Lợi thuộc **Địa Cư Thiên** (Bhūmy-avacara-deva) là một địa phương hưởng thụ Dục Lạc rất cao, hoàn cảnh tự nhiên xinh đẹp sáng rực. Hưởng thụ cùng với vui đùa là công việc thường ngày của chư Thiên ở chốn này. So sánh với việc chẳng như ý, trừ lúc dứt Thọ Mệnh hiện năm tướng suy bại ra bên ngoài, thì còn vướng vào cuộc chiến tranh với chúng **A Tu La** (Asura). Dao Lợi Thiên cùng với chúng A Tu La ở đáy biển lớn nơi phía Bắc của núi Tu Di có mối thù hận lâu dài. Cuộc chiến tranh giữa Đế Thích Thiên và A Tu La là đề tài thường thấy trong việc cổ xưa của Phật Giáo

Đế Thích Thiên thường cỡi con voi trắng sáu ngà, thống lãnh Thiên Nhân chiến đấu với chúng A Tu La. Đôi khi, Đế Thích Thiên còn yêu cầu các vị Thiên Tử trong bốn cõi Trời: Diêm Ma Thiên, Đâu Suất Thiên, Hóa Tự Tại Thiên, Tha Hóa Tự Tại Thiên đi đến hiệp trợ với Ngài cùng chiến đấu với A Tu La

Như Kinh **Trường A Hàm**, quyển 21 (Phần thứ tư: Thế Ký Kinh, Tam Tai Phẩm thứ 9) ghi nhận là: “Thời Thiên Đế Thích ra lệnh cho một **vị Trời hậu cận** (Thị Thiên) rồi bảo rằng: Người đem tiếng nói của Ta đi đến báo cho Diêm Ma Thiên, Đâu Suất Thiên, Hóa Tự Tại Thiên Thiên Tử rằng: “A Tu Luân cùng với vô số Chúng muốn đi đến chiến đấu. Nay, chư Thiên nên tự trang nghiêm, chuẩn bị các binh trượng, trợ giúp Ta chiến đấu”

**Đế Thích Thiên** là vị chủ thống nhiếp **Thiên Quý** trong tất cả ngọn núi thuộc nhóm núi **Tu Di** (Sumeru) bên cạnh có 10 vị Đại Thiên Tử hậu cận. Cứ nửa tháng, vào ba ngày Trai thì ra lệnh cho bốn vị Thiên Vương, Thái Tử, Thị Giả... xem xét việc Tà Chính của vạn dân trong Thiên Hạ. Nếu nghe chúng sinh trong Thế Gian làm nhiều việc ác, bất hiếu với cha mẹ, chẳng kính bậc Sư Trưởng, chẳng tu Trai Giới, chẳng bố thí cho người nghèo túng... thời vị Trời này lo buồn vì các Thiên Chúng bị giảm tổn còn chúng A Tu La được tăng ích. Nếu biết được có nhiều người hiếu thuận với cha mẹ, tôn kính phụng sự bậc Sư Trưởng, siêng tu Trai Giới, bố thí cho kẻ nghèo túng thời rất vui vẻ vì các Thiên Chúng được tăng tích còn chúng A Tu La bị tổn giảm. Lại nếu có người phẫn lớn tu Đức, tinh tiến chẳng lười biếng thời vị Trời này ban Sắc cho



## HÌNH TƯỢNG CỦA ĐẾ THÍCH THIÊN

Hình tượng của Đế Thích Thiên có nhiều dạng, thông thường là hình người Trời cỡi con voi trắng sáu ngà, tay phải cầm cái chày Tam Cổ, tay trái để ở trên háng.



Thập Nhị Thiên Cúng Nghi Quỹ ghi nhận là: “Phương Đông, **Đế Thích** cỡi Bạch Tượng Vương trụ trong mây ngũ sắc, thân làm màu vàng, tay phải cầm Tam Cổ để ngang trái tim, tay trái nâng háng trái, rũi bàn chân trái xuống dưới. Ba vị Thiên Nữ đều đưa tay cầm hoa sen. Hoặc dùng cái bàn chứa đầy nhóm hoa tạp, cái bàn chứa đầy hoa sen xanh”





Hình tượng ngồi trên voi, cầm chuông chày



Hình tượng cỡi voi ba đầu sáu ngà



Hình tượng cầm chày Kim Cương có Dạ Xoa theo hầu





\_Hình tượng ngồi theo thể của bậc đế vương:



\_Hình Tượng có hai tay cầm vỏ ốc, tượng trưng cho việc trợ giúp hoằng hóa Chính Pháp



\_Sau khi Phật Giáo du nhập vào Trung Quốc thì tín ngưỡng của dân gian đã đem dung hợp **Thiên Đế Thích** với **Ngọc Hoàng Thượng Đế** của Đạo Giáo và phụng thờ Tôn Tượng theo dáng vẻ vua chúa







\_ Trong **Kim Cương Giới Man Đa La** (Vajra-dhātu-maṇḍala)

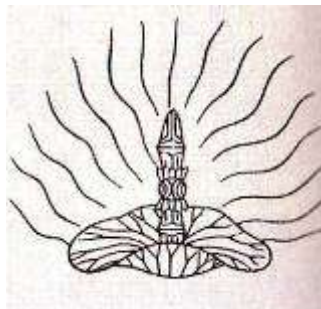
) Tại **Thành Thân Hội** (Karma) thì Đệ Thích Thiên có thân màu vàng, đầu đội mào báu, khoác áo Yết Ma, tay phải để trước ngực cầm chày Độc Cỗ, tay trái nắm quyền để bên cạnh eo.



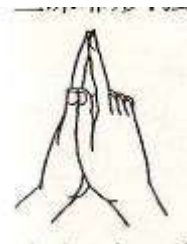
Mật Hiệu là: **Kim Cương Khí Trượng**

Chữ chủng tử là: YA (𑖦), hay YU (𑖧)

Tam Muội Gia Hình là: chày Độc Cỗ



Tượng Ấn là: Nhẫn Nhục Ba La Mật Ấn



Chân Ngôn là:

𑖠 𑖦𑖧𑖧𑖧𑖧 𑖧𑖧

OM \_ VAJRA-YUDHA SVĀHĀ

(𑖠) ) Tại **Tam Muội Gia Hội** (Samaya) thì Đệ Thích Thiên có chữ chủng tử là: DHA

Tam Muội Gia Hình là: chày Độc Cỗ



Tượng Ấn là: Nhẫn Nhục Ba La Mật Ấn



Chân Ngôn là:

ॐ वज्रयुद्धं सूक्तं

OM \_ VAJRA-YUDHA SVĀHĀ

.)Tại **Vi Tế Hội** (Sūkṣma) thì Đệ Thích Thiên có chữ chủng tử là: DHA (॑)

Tôn Hình: Đại lược đồng với Thành Thân Hội



Chân Ngôn là:

ॐ वज्रयुद्धं सूक्तं ॑

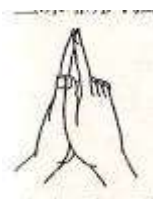
OM \_ VAJRA-YUDHA SVĀHĀ\_ DHA

.)Tại **Cúng Dường Hội** (Pūja) thì Đệ Thích Thiên có chữ chủng tử là: DHA (॑)

Tôn Hình: Đại lược đồng với Thành Thân Hội.



Tướng Ấn là: Nhẫn Nhục Ba La Mật Ấn



Chân Ngôn là:

ॐ वज्रयुद्धं सूक्तं

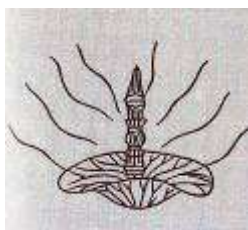
OM \_ VAJRA-YUDHA SVĀHĀ

.)Tại **Giáng Tam Thế Yết Ma Hội** (Trailokya-vijaya-karma) thì Đệ Thích Thiên có chữ chủng tử là: DHA (ॠ)

Tôn Hình: Đại lược đồng với Thành Thân Hội.



Tam Muội Gia Hình là: Chày Độc Cỗ.



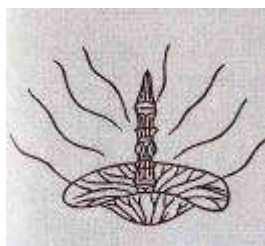
Chân Ngôn là:

ॐ वज्रयुद्धं सूक्तं ॠ

OM \_ VAJRA-YUDHA SVĀHĀ\_ DHA

.)Tại **Giáng Tam Thế Tam Muội Gia Hội** (Trailokya-vijaya-Samaya) thì Đệ Thích Thiên có chữ chủng tử là: DHA (ॠ)

Tam Muội Gia Hình là: Chày Độc Cỗ.





Chân Ngôn là:

ॐ वज्रयुध स्वहा

OM \_ VAJRA-YUDHA SVĀHĀ\_ DHA

Tại **Ngoại Kim Cương Bộ Viện** ở phương Đông của **Thai Tạng Giới Man Đa La** (Garbha-dhātu-maṇḍala) thì **Đế Thích Thiên** có thân màu thịt đỏ, hiện hình phần nộ, tay trái nắm quyền để bên eo, khoác Thiên Y và Giáp Trụ.

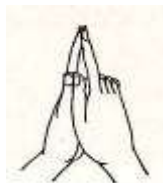


Chữ chung tử là: **ŚA (𑖦)**

Tam Muội Gia Hình là: Chày Độc Cỗ.



Tướng Ấn là: Nhẫn Ba La Mật Ấn.



Chân Ngôn là:

𑖦𑖦𑖦𑖦𑖦 𑖦𑖦𑖦𑖦𑖦 𑖦𑖦𑖦𑖦𑖦

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM\_ ŚAKRĀYA - SVĀHĀ

**Đà La Ni Tập Kinh, quyển 11 ghi nhận là:**

**“Đế Thích Thiên Pháp Ấn Chú:** Trước tiên, ngửa hai lòng bàn tay, liền đem hai ngón vô danh cùng móc nhau, hai ngón giữa và hai ngón út đều hướng về lòng bàn tay rồi co lại, dựng nghiêng hai ngón trở cùng trụ đầu ngón, hai ngón cái cũng dựng nghiêng phụ bên cạnh ngón trở, đưa ngón cái qua lại

Chú là: “**Ấn (1) khiếp bà nhĩ-lợi khư (2) khiếp bà già nhĩ-lợi khư (3) na la, a mỗ thận-nhuong (4) a mỗ bà ha (5) a khư, thù mỗ khư (6) sa già đế (7) thời na, phiệt-la tức (8) toa ha**”

OM KHATVA-MRGA KHATVAṄGA-MRGA NARA AMU-JÑĀ AMU-VĀHA AKHA SU-MUKHA SAGDHI JĪNA VRĀTI SVĀHĀ

Pháp Ấn Chú này, nếu có nhóm người thọ trì Chú Ấn, cúng dường Thiên Đế thì mọi loại có hiệu nghiệm. Nếu ở trước mặt Phật, mỗi ngày tác ý thường cúng dường thì người này luôn được chư Thiên vệ hộ, tất cả vui vẻ”

## ĐẾ THÍCH THIÊN PHI

**Đế Thích Thiên Phi** tên Phạm là Aindrī, dịch âm Áng Nại Lê. Lại xưng là Đế Thích Nữ, là vợ của Đế Thích Thiên, một trong 7 Mẫu Nữ Thiên.

Tôn này chủ về **Định Đức** của Đế Thích Thiên

Tại **Ngoại Kim Cương Bộ Viện** ở phương Tây của **Thai Tạng Giới Man Đa La** (Garbha-dhātu-maṇḍala) thì Đế Thích Thiên Phi có thân màu thịt trắng, tay phải cầm hoa sen búp nụ, giữa lòng bàn tay trái lên trên (hình bên trên)

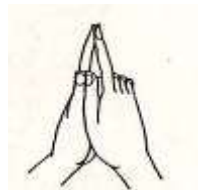


Chữ chủng tử là: AI (ॐ)

Tam Muội Gia Hình là: Hoa sen búp nụ.



Tướng Ấn là: Nhấn Ba La Mật Ấn.



Chân Ngôn là:

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM ŚAKRĀYA - SVĀHĀ

